

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN LẠC SƠN  
TỈNH HOÀ BÌNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 63/2022/HS-ST

Ngày: 27-12-2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LẠC SƠN - TỈNH HOÀ BÌNH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Lê Thị Hồng

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Bùi Văn Lọt; Ông Bùi Trung Dũng.

**- Thư ký ghi biên bản phiên tòa:** Ông Bùi Văn Hương- Thư ký Toà án nhân dân huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình tham gia phiên tòa:** ông Trần Tú Giang- Kiểm sát viên sơ cấp thực hành quyền công tố, kiểm sát xét xử tại phiên tòa.

Ngày 27/12/2022, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 12/2022/TLST-HS ngày 22 tháng 11 năm 2022 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 60/2022/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 12 năm 2022 đối với bị cáo:

Nguyễn Thị N, sinh năm 1992, tại Hà Nam. Nơi thường trú: tiểu khu 3/2, xã Chiềng Sơn, huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La. Nơi tạm trú: Đội 5, xã Ân Nghĩa, huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình. Nghề nghiệp: Lao động phổ thông; trình độ văn hóa (học vấn) 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Trọng Hân, sinh năm 1968 và bà Nguyễn Thị Huế, sinh năm 1972; chồng là Phạm Văn Tuấn, sinh năm 1991 và có 02 con, con nhỏ nhất sinh năm 2016; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Tốt. Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú theo lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số: 18/2022/HSST-LCĐKNCC ngày 22/11/2022. Có mặt.

- Người đại diện hợp pháp cho bị hại Bùi Thị H là anh Bùi Văn N, sinh năm 1980. Địa chỉ: xóm Hơm, xã Đa Phúc, huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình. Có mặt;

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

+ Bùi Thị Lan H, sinh năm 1994. Địa chỉ: xóm Tiền Phong, xã Nhân Nghĩa, huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình. Có mặt;

+ Bùi Văn N, sinh năm 1980. Địa chỉ: xóm Hơm, xã Đa Phúc, huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình. Có mặt;

- Người làm chứng:

- + Phạm Văn T, sinh năm 1966. Vắng mặt;
- + Lê Văn H, sinh năm 1979. Vắng mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 19 giờ ngày 31 tháng 05 năm 2022, chị Bùi Thị H điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 28F1-025.54 (có giấy phép lái xe theo quy định) theo hướng Tân Lạc – Yên Thủy. Khi đi đến Km 61+300m Quốc lộ 12B thuộc địa phận phố Lâm Hóa, xã Vũ Bình, huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình thì chị Hiền bật tín hiệu và chuyển hướng sang đường từ bên phải sang bên trái đường theo hướng đi rẽ vào đường đi UBND xã Vũ Bình. Khi chị Hiền đã hoàn thành việc sang đường (trục trước xe cách lề đường 07 centimet) thì Nguyễn Thị N một mình điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 28N1-288.08 (có giấy phép lái xe theo quy định) trên đường Quốc lộ 12B hướng Yên Thủy – Tân Lạc, khi đi đến địa điểm trên do không chú ý quan sát, không làm chủ được tay lái nên đã đâm vào sườn xe bên phải xe của chị Hiền dẫn đến tai nạn giao thông. Hậu quả chị Hiền tử vong tại chỗ, Nhài bị thương và 02 xe mô tô hư hỏng.

Quá trình khám nghiệm hiện trường xác định:

Hiện trường là đoạn đường hai chiều được phân cách bằng vạch sơn màu vàng đứt đoạn, mặt đường bằng phẳng được trải bê tông nhựa. Chiều rộng lòng đường 7,6m. Lề đường phải rộng 0,9m, lề đường trái rộng 0,8m theo hướng Tân Lạc – Yên Thủy. Đoạn xảy ra tai nạn có hệ thống vạch kẻ đường màu vàng giao nhau với đường không cùng cấp, nằm trong khu vực đông dân cư và có biển báo hiệu nguy hiểm (biển báo W207.b).

Mép đường phải hướng đi Tân Lạc – Yên Thủy được chọn là mép đường chuẩn của vụ tai nạn giao thông. Mốc khám nghiệm vụ án được xác định là cột điện số 07 nằm ngoài lề đường phải hướng Yên Thủy – Tân Lạc ký hiệu B. Ký hiệu (A) trên đường được xác định là điểm va chạm giữa hai phương tiện tương ứng xuống mặt đường

- Ký hiệu là (1) là vị trí xe mô tô biển kiểm soát 28N1-288.08, từ trục trước (1) đến cột mốc B là 8,70m, cách mép chuẩn 6,3m, cách tâm đường hướng rẽ đi UBND xã Vũ Bình là 5,47m, trục sau (1) cách mép chuẩn là 5,3m

- Ký hiệu là (2) là vị trí xe mô tô biển kiểm soát 28F1-025.54. Trục trước (2) cách mép chuẩn 7,53m, cách trục trước (1) 1,37m, cách cột mốc (B) 7,5m, cách tâm đường hướng rẽ đi UBND xã Vũ Bình là 5,7m. Trục sau (2) cách mép chuẩn 6,6m.

- Ký hiệu là (3) là vết cày có diện 0,32 x 0,03m. Đầu (3) cách mép chuẩn là 5,97m, cuối (3) cách mép chuẩn là 6,5m.

- Ký hiệu là (4) là vùng đất có diện 0,25 x 0,12m. Tâm vùng cách mép chuẩn 5,8m, cách đầu (3) là 0,2m.

- Kí hiệu là (5) là vết cày có diện  $0,1 \times 0,02\text{m}$ . Đầu (5) cách mép chuẩn là  $6,55\text{m}$ , cách trục trước (2)  $0,7\text{m}$ , cuối (5) cách mép chuẩn là  $6,5\text{m}$ .

- Kí hiệu là (6) là vết cày có diện  $0,15 \times 0,01\text{m}$ . Đầu (6) cách mép chuẩn là  $5,55\text{m}$ , cuối (6) cách mép chuẩn là  $5,45\text{m}$ .

- Kí hiệu là (7) là vết cày có diện  $0,26 \times 0,02\text{m}$ . Đầu (7) cách mép chuẩn là  $6,9\text{m}$ , cách đầu trước (6)  $1,35\text{m}$ , cuối (7) cách mép chuẩn là  $7,05\text{m}$ .

- Kí hiệu là (8) là vùng dầu loang có diện  $0,45 \times 0,23\text{m}$ . Tâm vùng cách mép chuẩn  $7,25\text{m}$ , cách đầu (7) là  $0,45\text{m}$ .

- Kí hiệu là (9) là vùng máu chảy loang có diện  $0,22 \times 0,2\text{m}$  và là vị trí nạn nhân Bùi Thị H nằm. Tâm vùng cách mép chuẩn  $8,4\text{m}$ , cách tâm (8) là  $2,85\text{m}$ , cách cột mốc B là  $7,55\text{m}$ .

- Điểm va chạm đầu tiên giữa hai phương tiện được xác định trên mặt đường nhựa kí hiệu là (A). (A) cách mốc (B)  $8,15\text{m}$ , cách mép chuẩn là  $6,85\text{m}$ , cách trục trước (1) là  $0,85$ , cách trục trước (2) là  $0,7\text{m}$ , cách đầu (5)  $0,4\text{m}$ , cách đầu (7) là  $0,45\text{m}$  (BL 42-79)

Quá trình khám nghiệm dấu vết trên phương tiện xác định: Điểm va chạm đầu tiên giữa hai phương tiện là thân cánh yếm, sườn xe phía trước bên phải xe mô tô biển kiểm soát: 28F1- 025.54 với đầu trước chắn bùn trước, bánh xe phía trước xe mô tô biển kiểm soát: 28N1-288.08 để lại trên hai phương tiện các hệ thống dấu vết chi tiết sau:

- Xe mô tô biển kiểm soát 28F1- 025.54: Nhựa ốp sườn xe phía trước bên phải nứt vỡ bám dính tạp chất màu trắng sữa diện  $0,54 \times 0,15$  chiều hướng từ trước ra sau. Mặt ngoài đầu bô bên phải có vết trượt xước, rách kim loại hướng từ trước ra sau, từ ngoài vào trong diện  $0,05 \times 0,01\text{m}$ .

- Xe mô tô biển kiểm soát 28N1-288.08: Đầu trước chắn bùn trước bị nứt vỡ, cong gập từ trước ra sau, bám dính tạp chất màu đỏ, đen diện  $0,31 \times 0,15\text{m}$ . Giảm sóc phía trước cong vênh, xô lệch từ trước ra sau. Vành xe phía trước, bên phải có vết cong vênh biến dạng tại vị trí chân van diện  $0,12 \times 0,02\text{m}$ .

Tại Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số: 68/TT-CAT-PC09 ngày 08 tháng 06 năm 2022 của phòng PC09 Công an tỉnh Hòa Bình, kết luận: Bùi Thị H chết do chấn thương sọ não.

Tại bản kết luận định giá tài sản số: 51/KL-HĐĐGTS ngày 20 tháng 7 năm 2022, của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự - Ủy Ban nhân dân huyện Lạc Sơn kết luận: Xe mô tô biển kiểm soát 28N1 – 288.08 bị hư hỏng do tai nạn, tại thời điểm xảy ra vụ án (ngày 31/5/2022) bị thiệt hại  $12.100.000\text{đ}$  (Mười hai triệu một trăm nghìn đồng). Tại bản kết luận định giá tài sản số 52/KL-HĐĐGTS ngày 20 tháng 7 năm 2022, của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự - Ủy Ban nhân dân huyện Lạc Sơn kết luận: Xe mô tô biển kiểm soát 28F1 – 025.54 bị hư hỏng do tai nạn, tại thời điểm xảy ra vụ án (ngày 31/5/2022) bị thiệt hại  $4.400.000\text{đ}$  (Bốn triệu bốn trăm nghìn đồng).

Quá trình điều tra Nguyễn Thị N đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi của mình, phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

**Xác định nồng độ cồn hơi thở: Nguyễn Thị N âm tính nồng độ cồn.**

Về thủ đoạn, động cơ, mục đích phạm tội: Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi vô ý, không có động cơ, mục đích phạm tội.

Nguyên nhân, điều kiện dẫn đến hành vi phạm tội của bị cáo: Do bị cáo điều khiển phương tiện không chú ý quan sát, không làm chủ được tay lái.

Tại bản cáo trạng số: 57CT-VKS-HS, ngày 21/11/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình truy tố Bùi Thị Nhài về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự. Thực hành quyền công tố tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên nội dung bản cáo trạng đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo từ 24 đến 30 tù nhưng cho hưởng án treo;

Về vật chứng vụ án **đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự để xử lý cụ thể:**

- Trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp Bùi Văn N 01 (một) xe mô tô biển kiểm soát 28F1-025.54; 01 (một) Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô số 002728 mang tên Bùi Văn N, sinh năm 1980, trú tại; xóm Hơm, xã Đa Phúc, huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình; 01 (một) Giấy chứng nhận bảo hiểm tự nguyện TNDS của chủ xe số 21XMP212977999 mang tên Bùi Văn N chủ xe mô tô 28F1-025.54;

- Trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp Bùi Thị Lan H 01 (một) xe mô tô biển kiểm soát 28N1-288.08; 01 (một) Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô số 017157 mang tên Bùi Thị Lan H, sinh năm 1994, trú tại; xóm Tiền Phong, xã Nhân Nghĩa, huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình; 01 (một) Giấy chứng nhận bảo hiểm tự nguyện TNDS của chủ xe số AA24/1861566 mang tên Bùi Thị Lan H chủ xe mô tô 28N1-288.08;

- Trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp Nguyễn Thị N 01 (một) Giấy phép lái xe hạng A1 số 141189000662 mang tên Nguyễn Thị N, sinh ngày 16/12/1992;

- Trả lại cho đại diện gia đình bị hại Bùi Thị H là anh Bùi Văn N: 01 (một) Giấy phép lái xe hạng A1 số 351189003756 mang tên Bùi Thị H, sinh ngày 04/12/1984.

*Về trách nhiệm dân sự:*

- Nguyễn Thị N và gia đình đã tự nguyện bồi thường số tiền là 45.000.000đ (bốn mươi lăm triệu đồng) cho gia đình chị Bùi Thị H. Đại diện gia đình chị Hiền không có yêu cầu gì khác, đồng thời đã có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Nguyễn Thị N gửi Cơ quan điều tra đề nghị HĐXX không giải quyết.

- Đối với chiếc xe mô tô biển kiểm soát 28N1 – 288.08, xác định là tài sản thuộc quyền sở hữu hợp pháp của chị Bùi Thị Lan H. Phần bị hư hỏng do tai nạn

của chiếc xe mô tô trên chị Hương không có yêu cầu đề nghị bồi thường gì nên đề nghị HĐXX không giải quyết.

- Đối với chiếc xe mô tô biển kiểm soát 28F1 – 025.54, xác định là tài sản thuộc quyền sở hữu hợp pháp của anh Bùi Văn N- là chồng của Bùi Thị H. Phần bị hư hỏng do tai nạn của xe mô tô trên anh Nhi không có yêu cầu đề nghị bồi thường gì nên không đề cập xử lý đề nghị HĐXX không giải quyết.

Bị cáo nhất trí với bản cáo trạng và luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạc Sơn và không có ý kiến tranh luận.

Bị cáo không có lời bào chữa.

Lời nói sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

*Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:*

[1] *Về tố tụng:* Hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] *Về hành vi phạm tội:* Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa sơ thẩm phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra; lời khai của đại diện bị hại; người làm chứng; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan; biên bản khám nghiệm hiện trường; biên bản khám nghiệm phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông; kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập hợp pháp trong hồ sơ vụ án. Đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 19 giờ 00 phút ngày 31 tháng 5 năm 2022, Nguyễn Thị N điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 28N1-288.08 khi đi đến Km61+300m, Quốc lộ 12B thuộc địa phận phố Lâm Hóa, xã Vũ Bình, huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình, là khu vực đông dân cư và có biển báo nguy hiểm nhưng do không làm chủ được tay lái nên đã đâm vào phần sườn xe bên phải xe mô tô biển kiểm soát 28F1-025.54 do chị Bùi Thị H điều khiển chuyển hướng từ bên phải sang bên trái hướng Tân Lạc – Yên Thủy (chị Hiền đã hoàn thành việc chuyển hướng). Hậu quả chị Bùi Thị H tử vong tại chỗ, 02 xe mô tô hư hỏng. Hành vi nêu trên của bị cáo vi phạm Khoản 4 Điều 11 Luật giao thông đường bộ. Đủ yếu tố cấu thành tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng truy tố bị cáo theo tội danh và điều luật đã viện dẫn là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] *Về tính chất của hành vi phạm tội:* Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm hại đến trật tự an toàn giao thông đường bộ, gây thiệt hại đến tính mạng của người khác, gây hoang mang trong quần chúng nhân dân khi

tham gia giao thông, làm giảm hiệu lực quản lý nhà nước về việc lập lại trật tự an toàn giao thông đường bộ. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, ý thức rõ sự nguy hiểm của tai nạn giao thông. Song bị cáo cho rằng hậu quả không xảy ra, nên đã chủ quan không tuân thủ các quy tắc về giao thông, không chú ý quan sát, không làm chủ được tay lái nên đã gây hậu quả làm chết 01 người. Do đó cần phải xử lý nghiêm để thể hiện tính nghiêm minh của pháp luật.

*[4] Về tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:*

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo thể hiện sự ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; tự nguyện khắc phục toàn bộ hậu quả; người đại diện hợp pháp của người bị hại yêu cầu không xử lý hình sự đối với bị cáo; bị cáo là người có nhân thân tốt; bản thân chưa có tiền án, tiền sự; phạm tội với lỗi vô ý. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm **b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51** Bộ luật Hình sự cần được xem xét áp dụng đối với bị cáo.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không có.

Căn cứ vào tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy, bị cáo có khả năng tự cải tạo, có nơi cư trú rõ ràng nên không cần thiết phải cách ly khỏi xã hội mà cần cho bị cáo được hưởng án treo cũng đủ cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội và phòng ngừa chung đồng thời thể hiện tính nhân đạo của pháp luật xã hội chủ nghĩa.

*[5] Về trách nhiệm dân sự:* Bị cáo đã bồi thường cho gia đình bị hại 45.000.000đ (*bốn mươi lăm triệu đồng*). Gia đình bị hại; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu gì thêm. Xét thấy, đây là ý chí tự nguyện và không trái đạo đức xã hội nên HĐXX chấp nhận không xem xét giải quyết.

*[6] Về vật chứng vụ án:* Căn cứ Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp Bùi Văn N 01 (một) xe mô tô biển kiểm soát 28F1-025.54; 01 (một) Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô số 002728 mang tên Bùi Văn N, sinh năm 1980, trú tại; xóm Hơm, xã Đa Phúc, huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình; 01 (một) Giấy chứng nhận bảo hiểm tự nguyện TNDS của chủ xe số 21XMP212977999 mang tên Bùi Văn N chủ xe mô tô 28F1-025.54;

- Trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp Bùi Thị Lan H 01 (một) xe mô tô biển kiểm soát 28N1-288.08; 01 (một) Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô số 017157 mang tên Bùi Thị Lan H, sinh năm 1994, trú tại; xóm Tiền Phong, xã Nhân Nghĩa, huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình; 01 (một) Giấy chứng nhận bảo hiểm tự nguyện TNDS của chủ xe số AA24/1861566 mang tên Bùi Thị Lan H chủ xe mô tô 28N1-288.08;

- Trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp Nguyễn Thị N 01 (một) Giấy phép lái xe hạng A1 số 141189000662 mang tên Nguyễn Thị N, sinh ngày 16/12/1992;

- Trả lại cho đại diện gia đình bị hại Bùi Thị H là anh Bùi Văn N: 01 (một) Giấy phép lái xe hạng A1 số 351189003756 mang tên Bùi Thị H, sinh ngày 04/12/1984.

[7] Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát về tội danh, hình phạt đối với bị cáo và các vấn đề khác.

[8] *Về án phí và quyền kháng cáo:* Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo qui định tại khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định các 331 và 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

*Vì các lẽ trên,*

## QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự.

*Về tội danh:* Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị N phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

*Về mức hình phạt:* Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị N 24 (Hai mươi bốn) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 48 (Bốn mươi tám) tháng tính từ ngày tuyên án (ngày 27/12/2022).

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã Ân Nghĩa, huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của [Luật Thi hành án hình sự](#).

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. *Về vật chứng vụ án:* Căn cứ Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp Bùi Văn N 01 (một) xe mô tô biển kiểm soát 28F1-025.54; 01 (một) Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô số 002728 mang tên Bùi Văn N, sinh năm 1980, trú tại; xóm Hóm, xã Đa Phúc, huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình; 01 (một) Giấy chứng nhận bảo hiểm tự nguyện TNDS của chủ xe số 21XMP212977999 mang tên Bùi Văn N chủ xe mô tô 28F1-025.54;

- Trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp Bùi Thị Lan H 01 (một) xe mô tô biển kiểm soát 28N1-288.08; 01 (một) Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô số 017157 mang tên Bùi Thị Lan H, sinh năm 1994, trú tại; xóm Tiền Phong, xã Nhân Nghĩa, huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình; 01 (một) Giấy chứng nhận bảo hiểm tự nguyện

TNDS của chủ xe số AA24/1861566 mang tên Bùi Thị Lan H chủ xe mô tô 28N1-288.08;

- Trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp Nguyễn Thị N 01 (một) Giấy phép lái xe hạng A1 số 141189000662 mang tên Nguyễn Thị N, sinh ngày 16/12/1992;

- Trả lại cho đại diện gia đình bị hại Bùi Thị H là anh Bùi Văn N: 01 (một) Giấy phép lái xe hạng A1 số 351189003756 mang tên Bùi Thị H, sinh ngày 04/12/1984.

*(Vật chứng nêu trên hiện được quản lý tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Lạc Sơn theo đúng mô tả tại biên bản giao nhận vật chứng và phiếu nhập kho ngày 26/12/2022).*

**3. Về án phí:** Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

**4.** Căn cứ các Điều 331 và 333 Bộ luật Hình sự: bị cáo; Người đại diện hợp pháp của bị hại; Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Hòa Bình;
- VKSND tỉnh Hòa Bình;
- Sở tư pháp tỉnh Hòa Bình;
- VKSND huyện Lạc Sơn;
- CCTHADS huyện Lạc Sơn;
- Công an huyện Lạc Sơn;
- UBND xã Ân Nghĩa;
- Bị cáo;
- Người đại diện hợp pháp cho bị hại;
- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Lê Thị Hồng**

